

Bài 11

THIÊN NHIÊN PHÂN HOÁ ĐA DẠNG

I – MỤC TIÊU CỦA BÀI HỌC

Sau bài học, HS cần :

1. Về kiến thức

– Hiểu được sự phân hoá thiên nhiên theo Bắc – Nam là do sự thay đổi khí hậu từ Bắc vào Nam mà ranh giới là dãy núi Bạch Mã.

– Biết được sự khác nhau về khí hậu và thiên nhiên phân lãnh thổ phía Bắc và phân lãnh thổ phía Nam.

– Hiểu được sự phân hoá thiên nhiên theo chiều Đông – Tây, trước hết do sự phân hoá địa hình và sự tác động kết hợp của địa hình với hoạt động của các khối khí qua lãnh thổ.

– Biết được sự phân hoá thiên nhiên từ Đông sang Tây theo 3 vùng : biển và thềm lục địa, vùng đồng bằng ven biển, vùng đồi núi.

2. Về kĩ năng

– Đọc hiểu các trang bản đồ : hình thể, khí hậu, đất, thực vật và động vật trong Atlas Địa lí Việt Nam để hiểu các kiến thức nêu trong bài học.

– Nhận xét về chế độ nhiệt và chế độ mưa ở hai biểu đồ khí hậu trong bài tập.

– Liên hệ thực tế để thấy được sự thay đổi thiên nhiên từ Bắc vào Nam, từ Đông sang Tây.

II – CÁC PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

– Bản đồ Địa lí tự nhiên Việt Nam .

– Tranh ảnh, băng hình về cảnh quan thiên nhiên.

– Atlas Địa lí Việt Nam.

III – MỘT SỐ ĐIỂM CẦN LƯU Ý VỀ NỘI DUNG

1. Sự tăng lượng bức xạ mặt trời đồng thời với sự giảm sút ảnh hưởng của khối khí lạnh về phía nam là nguyên nhân tạo nên sự phân hoá khí hậu mà ranh giới là dãy Bạch Mã (khoảng 16°B). Biểu hiện sự khác nhau về khí hậu là ở nền nhiệt độ (lượng bức xạ, số giờ nắng) và biên độ nhiệt. Sự phân hoá khí hậu là nguyên nhân chính làm phân hoá thiên nhiên theo Bắc – Nam.

2. Sự khác nhau về thiên nhiên giữa phần lãnh thổ phía Bắc và phần lãnh thổ phía Nam thể hiện ở đối cảnh quan tiêu biểu : đới rừng nhiệt đới gió mùa (từ dãy Bạch Mã trở ra) và đới rừng cận xích đạo ẩm gió mùa (từ dãy Bạch Mã trở vào), ở sự thay đổi cảnh sắc thiên nhiên theo mùa, ở thành phần các loài động, thực vật tự nhiên và nuôi trồng.

3. Sự phân hoá thiên nhiên theo chiều Đông – Tây biểu hiện rõ nhất là sự phân hoá thành 3 vùng : vùng biển – thềm lục địa, vùng đồng bằng ven biển và vùng đồi núi.

4. Sự phân hoá thiên nhiên từ Đông sang Tây còn do có sự khác nhau giữa các vùng bởi độ cao, hướng các dãy núi với sự tác động của các luồng gió mùa Đông Bắc, gió mùa Tây Nam. Biểu hiện ở sự phân hoá thiên nhiên giữa Đông và Tây Bắc Bộ, giữa Đông và Tây Trường Sơn.

IV – TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Thiên nhiên phân hoá theo Bắc – Nam

Để hiểu sự thay đổi khí hậu theo vĩ độ, GV có thể gợi ý cho HS ôn lại kiến thức đã học trong bài 10 và nêu số liệu trong bài về sự thay đổi nhiệt độ theo vĩ độ, hệ quả hoạt động của gió mùa Đông Bắc.

– Phần lãnh thổ phía Bắc : GV cho HS dựa vào nội dung SGK nêu các chỉ số về nhiệt độ, số tháng lạnh để phân tích thiên nhiên phần lãnh thổ phía Bắc nước ta (từ dãy Bạch Mã trở ra). Nhấn mạnh đặc điểm là thiên nhiên của vùng nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh.

Nêu biểu hiện của đặc điểm này về cảnh quan thiên nhiên theo mùa và qua thành phần động, thực vật.

– Phần lãnh thổ phía Nam : Tương tự như trên, GV cùng HS phân tích thiên nhiên phần lãnh thổ phía Nam (từ dãy Bạch Mã trở vào). Nêu biểu hiện của cảnh quan thiên nhiên cận xích đạo ẩm gió mùa qua sự phân mùa và thành phần động thực vật.

2. Thiên nhiên phân hoá theo Đông – Tây

GV sử dụng bản đồ địa hình để yêu cầu HS nhận xét sự phân hoá thiên nhiên từ Đông sang Tây theo 3 vùng địa hình : vùng biển và thềm lục địa ; vùng đồng bằng ven biển ; vùng đồi núi. Đặc điểm thiên nhiên mỗi vùng và sự thay đổi thiên nhiên 3 vùng địa hình ấy khi đi từ Đông sang Tây.

Một số gợi ý :

Thiên nhiên vùng biển và thềm lục địa : Sự đa dạng, đặc sắc của thiên nhiên vùng biển và thềm lục địa ở nước ta. Thiên nhiên của vùng biển nhiệt đới ẩm gió mùa.

Thiên nhiên vùng đồng bằng ven biển : Cho HS quan sát trên bản đồ để hiểu thiên nhiên vùng đồng bằng ven biển cũng rất đa dạng. Nhấn mạnh mối quan hệ chặt chẽ giữa hình thái đồng bằng với hình thể vùng đồi núi phía Tây và vùng thềm lục địa phía Đông. Những nét đặc trưng của thiên nhiên đồng bằng châu thổ (Bắc Bộ và Nam Bộ), thiên nhiên dải đồng bằng ven biển miền Trung.

Thiên nhiên vùng đồi núi :

HS đã được học về sự phân hoá địa hình vùng đồi núi. Sự phân hoá thiên nhiên vùng đồi núi rất phức tạp do tác động của địa hình với các luồng gió mùa mùa đông và gió mùa mùa hạ, thể hiện ở sự phân hoá thiên nhiên Đông – Tây Bắc Bộ và Đông – Tây Trường Sơn.

Giải thích sự khác nhau về khí hậu và thiên nhiên giữa hai vùng núi Đông Bắc và Tây Bắc : do ảnh hưởng của hướng các dãy núi đối với các luồng gió mùa trong năm : gió Đông Bắc, gió Đông Nam, gió Tây Nam và địa hình núi cao của vùng Tây Bắc. Nêu biểu hiện sự khác nhau về thiên nhiên giữa hai vùng này.

Nêu vai trò của dãy Trường Sơn đối với các luồng gió từ biển vào và gió mùa Tây Nam tạo nên sự khác nhau về mùa mưa, mùa khô, về thiên nhiên giữa hai vùng ven biển miền Trung và Tây Nguyên.

V – THÔNG TIN BỔ SUNG

1. Trên toàn quốc, khí hậu có đặc tính chung là ẩm và chịu ảnh hưởng của gió mùa nên có cảnh quan thiên nhiên chung là rừng gió mùa. Tuy nhiên, có sự phân hoá giữa phần lãnh thổ phía Bắc và phần lãnh thổ phía Nam.

Phần lãnh thổ phía Bắc gần chí tuyến, khí hậu có tính chất cận nhiệt đới.

Phần lãnh thổ phía Nam gần Xích đạo, khí hậu có tính chất cận xích đạo.

Hai đới cảnh quan trên có sự khác nhau về nền nhiệt độ và sự phân mùa. Sự khác nhau đó biểu hiện ở thành phần loài sinh vật và ở sự thay đổi cảnh quan thiên nhiên theo nhịp điệu mùa.

2. Sự phân hoá thiên nhiên ở 2 đới.

Đới cảnh quan rừng nhiệt đới gió mùa : hình thành một mùa đông lạnh và khô, chỉ biểu hiện rõ rệt từ dãy Hoàng Sơn trở ra. Dãy Hoàng Sơn làm giảm ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc, nên từ dãy Hoàng Sơn đến dãy Bạch Mã không

còn mùa đông rõ rệt, đồng thời hướng địa hình gần vuông góc với hướng gió đông bắc từ biển thổi vào làm cho lượng mưa tăng dần, đến Huế lượng mưa đạt trên 2800mm/năm.

Đối cảnh quan rừng cận xích đạo gió mùa : Nền nhiệt độ (thể hiện ở nhiệt độ trung bình năm và tổng nhiệt độ) đạt tiêu chuẩn khí hậu xích đạo có một mùa khô và một mùa mưa (biểu hiện rõ rệt từ vĩ tuyến 14°B trở vào).

Còn trong phạm vi từ vĩ tuyến 14°B (Quy Nhơn) đến vĩ tuyến dãy Bạch Mã, do bức chắn của khối núi Kon Tum, lượng mưa còn lớn và trong năm có 3 – 4 tháng nhiệt độ trung bình tháng $< 25^{\circ}\text{C}$.

3. Giải thích sự khác nhau về khí hậu và thiên nhiên Đông và Tây Trường Sơn :

– Đông Trường Sơn : mùa mưa vào thu đông (từ tháng VIII đến tháng I) do đón nhận trực tiếp các luồng gió thổi hướng đông bắc từ biển vào (gió mùa Đông Bắc, Tín phong bán cầu Bắc), bão, áp thấp từ Biển Đông, dải hội tụ nhiệt đới. Vào thời kì này, phía Tây Trường Sơn ít chịu ảnh hưởng của khối không khí ẩm nên là mùa khô. Mùa khô tại Tây Nguyên nói chung, cao nguyên Đắc Lắc nói riêng rất khắc nghiệt, ở đây tập trung nhiều khu rừng thưa nhiệt đới khô rụng lá (còn gọi là rừng khộp).

– Tây Trường Sơn : mùa mưa vào cuối hạ, đầu thu do gió mùa Tây Nam mang lại. Vào nửa đầu mùa hạ (tháng V, VI) gió từ Bắc Ấn Độ Dương qua vịnh Bengan mang mưa cho Nam Bộ và Tây Nguyên, đồng thời do hiệu ứng phơn gây nên gió Tây khô nóng cho Đông Trường Sơn.